TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 288/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 288/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Kiều A, sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, phường B, quận T, thành phố H

Chỗ ở: Cụm 9, thôn V, xã V, huyện T, thành phố H

- Bị đơn: Anh Trịnh Thanh L, sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, phường B, quận T, thành phố H

Chỗ ở: Cụm 9, thôn V, xã V, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Hà Kiều A và anh Trịnh Thanh L.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Kiều A và anh Trịnh Thanh L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Kiều A và anh Trịnh Thanh L có một con chung là cháu Trịnh Gia B, sinh ngày 05/8/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Hà Kiều A và anh Trịnh Thanh L như sau: Giao cháu Trịnh Gia B cho chị Hà Kiều A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trịnh Gia B đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Anh Trịnh Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Trịnh Gia B cho chị Hà Kiều A với mức 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu Trịnh Gia B đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Trịnh Thanh L được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Kiều A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Kiều A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0063681 ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND phường B, quận T, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 58, ngày 16/4/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải